

Số: 2547/TB-CT

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc quản lý thuế hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Ngày 01/06/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 40/2021/TT-BTC về việc hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Nhằm kịp thời thông tin đến người nộp thuế, Cục Thuế thông báo một số nội dung cần lưu ý như sau:

1. Một số khái niệm cần được lưu ý tại thông tư này

- Khái niệm về hộ kinh doanh:

+ Hộ kinh doanh là cơ sở sản xuất, kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ theo quy định tại Điều 79 Nghị định 01/2021/NĐ-CP.

+ Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức thu nhập thấp áp dụng trên phạm vi địa phương.

- Trường hợp các thành viên của hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh thì ủy quyền cho một thành viên làm đại diện hộ kinh doanh.

- Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, người được các thành viên hộ gia đình ủy quyền làm đại diện hộ kinh doanh là chủ hộ kinh doanh.

2. Nguyên tắc áp dụng tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

- Nguyên tắc tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về thuế GTGT, thuế TNCN và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định pháp luật về thuế GTGT và thuế TNCN.

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế theo quy định.

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo hình thức nhóm cá nhân, hộ gia đình thì mức doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống để xác định cá nhân không phải nộp thuế GTGT, không phải nộp thuế TNCN được xác định cho một (01) người đại diện duy nhất của nhóm cá nhân, hộ gia đình trong năm tính thuế.

3. Một số điểm mới quan trọng hộ gia đình, cá nhân kinh doanh cần quan tâm

3.1. Bổ sung một số khoản thu nhập chịu thuế GTGT, TNCN

- Khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho hộ khoán (thuế GTGT 1% và thuế TNCN 0,5%);

- Khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (thuế TNCN 0,5%);

- Quảng cáo trên sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số (thuế GTGT 5%, thuế TNCN 2%);...

3.2. Bổ sung phương pháp tính thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh có quy mô lớn

Theo quy định Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thì các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô lớn phải thực hiện nộp thuế theo phương pháp kê khai và thực hiện chế độ kế toán. Đối với hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai khai thuế theo tháng hoặc quý và không phải quyết toán thuế và thực hiện như sau:

- Phương pháp kê khai áp dụng đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện khai thuế theo tháng. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng các tiêu chí khai thuế theo quý và lựa chọn khai thuế theo quý theo quy định tại Điều 9 Nghị định 126/2020/NĐ-CP thì được lựa chọn khai thuế theo quý và áp dụng theo nguyên tắc khai thuế của doanh nghiệp.

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai nếu xác định doanh thu tính thuế không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu tính thuế theo quy định tại Điều 50 Luật Quản lý thuế.

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai không phải quyết toán thuế.

Lưu ý: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng điều kiện nộp thuế theo phương pháp kê khai nếu cơ quan thuế đã quản lý thuế theo phương pháp

khoán trước thời điểm 01/8/2021 và không có yêu cầu chuyển đổi phương pháp tính thuế thì tiếp tục nộp thuế theo phương pháp khoán đến hết kỳ tính thuế năm 2021.

3.3. Một số đối tượng có trách nhiệm kê khai, nộp thuế thay cho cá nhân

Ngoài nội dung hướng dẫn các trường hợp tổ chức có trách nhiệm khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân cho thuê tài sản như quy định trước đây, Thông tư này bổ sung thêm các đối tượng mới như:

- Tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân;
- Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác cho hộ khoán;
- Tổ chức tại Việt Nam là đối tác của nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) thực hiện chi trả thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số cho cá nhân theo thỏa thuận với nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài;
- Tổ chức là chủ sở hữu sàn giao dịch thương mại điện tử thực hiện việc khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân theo lộ trình của cơ quan thuế,...

3.4. Bổ sung đối tượng cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh

Ngoài trường hợp kinh doanh lưu động trước đây thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi cá nhân theo phương pháp khai thuế từng lần phát sinh hoạt động kinh doanh (buôn chuyến). Thông tư bổ sung một số đối tượng gồm:

- Trường hợp cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi cá nhân cư trú (thường trú hoặc tạm trú). Trường hợp không lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai,... thì cũng thuộc diện nộp thuế theo từng lần phát sinh.
- Trường hợp cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng tên miền internet quốc gia Việt Nam “.vn” thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế nơi cá nhân cư trú. Trường hợp cá nhân chuyển nhượng là cá nhân không cư trú thì nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức quản lý tên miền internet quốc gia Việt Nam “.vn”.
- Trường hợp cá nhân là chủ thầu xây dựng tư nhân thì nộp hồ sơ khai thuế tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi cá nhân phát sinh hoạt động xây dựng.

3.5. Phương pháp tính thuế với cá nhân cho thuê tài sản

Bổ sung hướng dẫn về việc xác định mức doanh thu 100 triệu làm căn cứ xác định đối tượng được miễn thuế đối với cá nhân cho thuê tài sản theo nguyên tắc: “Cá nhân cho thuê tài sản không phát sinh doanh thu đủ 12 tháng trong năm dương lịch (bao gồm cả trường hợp có nhiều hợp đồng cho thuê) thì mức doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống để xác định cá nhân cho thuê tài sản không phải nộp thuế GTGT, không phải nộp thuế TNCN là doanh thu tính thuế TNCN của một năm dương lịch (12 tháng); doanh thu tính thuế thực tế để xác định số thuế phải nộp trong năm là doanh thu tương ứng với số tháng thực tế phát sinh cho thuê tài sản.”

4. Căn cứ tính thuế với hộ, cá nhân kinh doanh

Căn cứ tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.

- Doanh thu tính thuế GTGT và doanh thu tính thuế TNCN đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

Doanh thu (DT) bao gồm thuế của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền; các khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội, phí thu thêm được hưởng theo quy định; các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (chỉ tính vào doanh thu tính thuế TNCN); doanh thu khác mà hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

- Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu:

+ Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế GTGT và tỷ lệ thuế TNCN áp dụng chi tiết đối với từng lĩnh vực, ngành nghề theo hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

+ Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động nhiều lĩnh vực, ngành nghề thì hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện khai và tính thuế theo tỷ lệ thuế tính trên doanh thu áp dụng đối với từng lĩnh vực, ngành nghề. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không xác định được doanh thu tính thuế của từng lĩnh vực, ngành nghề hoặc xác định không phù hợp với thực tế kinh doanh thì cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu tính thuế của từng lĩnh vực, ngành nghề theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- Xác định số thuế phải nộp:

+ Số thuế GTGT phải nộp = DT tính thuế GTGT x Tỷ lệ thuế GTGT

+ Số thuế TNCN phải nộp = DT tính thuế TNCN x Tỷ lệ thuế TNCN

5. Hiệu lực thi hành

- Thông tư số 40/2021/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 01/08/2021.


- Bãi bỏ chương I và chương II Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015.NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

Cục Thuế thông báo đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang được biết. Trường hợp có vướng mắc, người nộp thuế liên hệ Cục Thuế (Phòng Tuyên truyền – Hỗ trợ người nộp thuế) qua số điện thoại; 02963.841623 hoặc email: hotrothueangiang@gmail.com để được hướng dẫn, giải đáp cụ thể. / *Plve*

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh;
- Tổng cục Thuế (Vụ TT-HT);
- Hiệp hội DN tỉnh An Giang (để phối hợp);
- BLĐ Cục Thuế;
- Các phòng thuộc Cục Thuế;
- CCT thành phố, khu vực;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Website: <http://angiang.gdt.gov.vn>;
- Lưu: VT, TTHT. (720b-email) *lve*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

[Handwritten signature]

Nguyễn Trí Dũng